PHỤ LỤC

SỬA ĐỔI TỶ LỆ ĐIỀU TIẾT NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Tờ trình số: 77/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức thu	Tỷ lệ điều tiết theo quy định				Tỷ lệ điều tiết sửa đổi				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn		Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn	
A	**Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05/10/2016 của HĐND tỉnh Hải Dương**											
I	**Phí**											
14	Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	đ/hồ sơ	30.000	80%	VPĐKQSD đất thuộc Sở TN và MT nộp 20% vào NS tỉnh; VPĐKQSD đất huyện, TP, TX nộp 20% vào NS cấp huyện			80%	Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã nộp 20% vào NS tỉnh			Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương; Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã
15	Phí đăng ký giao dịch bảo đảm			80%	VPĐKQSD đất thuộc Sở TN và MT nộp 20% vào NS tỉnh; VPĐKQSD đất huyện, TP, TX nộp 20% vào NS cấp huyện			80%	Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã nộp 20% vào NS tỉnh			Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương; Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã
15.1	Đăng ký giao dịch bảo đảm	đ/giấy chứng nhận	80.000									
15.2	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm	-	70.000									

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức thu	Tỷ lệ điều tiết theo quy định				Tỷ lệ điều tiết sửa đổi				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn		Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn	
15.3	Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	-	60.000									
15.4	Xóa đăng ký giao dịch bảo đảm	-	20.000									
II	**Lệ phí**											
4	Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất											
4.1	Cấp lần đầu											
a	Cấp Giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất	đ/giấy										
	- Hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh	đ/giấy	25.000			100%			100%			Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã
	- Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực còn lại	đ/giấy	13.000			100%			100%			
	- Tổ chức	đ/giấy			100%				100%			Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương
	+ Dưới 500m^2	đ/giấy	60.000									
	+ Từ 500m^2 đến dưới 1000m^2	đ/giấy	80.000									

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức thu	Tỷ lệ điều tiết theo quy định				Tỷ lệ điều tiết sửa đổi				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn		Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn	
	- Từ 1000m^2 trở lên	đ/giấy	100.000									
b	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất											
	- Hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh	đ/giấy	80.000			100%			100%			Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã
	- Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực còn lại	đ/giấy	40.000			100%			100%			
	- Tổ chức				100%				100%			Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương
	+ Dưới 500m^2	đ/giấy	250.000									
	+ Từ 500m^2 đến dưới 1000m^2	đ/giấy	300.000									
	+ Từ 1000m^2 trở lên	đ/giấy	400.000									
4.2	Cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận											

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức thu	Tỷ lệ điều tiết theo quy định				Tỷ lệ điều tiết sửa đổi				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn		Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn	
a	Cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận, xác nhận bổ sung chỉ về đất											
	- Hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh	đ/lần	20.000			100%			100%			Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã
	- Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực còn lại	đ/lần	10.000			100%			100%			
	- Tổ chức				100%				100%			Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương
	+ Dưới 500m^2	đ/lần	20.000									
	+ Từ 500m^2 đến dưới 1000m^2	đ/lần	20.000									
	+ Từ 1000m^2 trở lên	đ/lần	20.000									
b	Cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất											

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức thu	Tỷ lệ điều tiết theo quy định				Tỷ lệ điều tiết sửa đổi				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn		Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn	
	- Hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh	đ/lần	20.000			100%			100%			Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã
	- Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực còn lại	đ/lần	10.000			100%			100%			
	- Tổ chức				100%				100%			Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương
	+ Dưới 500m^2	đ/lần	30.000									
	+ Từ 500m^2 đến dưới 1000m^2	đ/lần	40.000									
	+ Từ 1000m^2 trở lên	đ/lần	50.000									

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức thu	Tỷ lệ điều tiết theo quy định				Tỷ lệ điều tiết sửa đổi				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn		Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn	
	Trường hợp cấp Giấy chứng nhận chỉ có quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất (kể cả cấp lần đầu, cấp lại, cấp đổi, xác nhận bổ sung) thì mức thu bằng mức thu khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất											
B	**Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND tỉnh Hải Dương**											
2	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất		Chi tiết các mức thu quy định tại mục 2 của Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND tỉnh	80%	VPĐKQSD đất thuộc Sở TN và MT nộp 20% vào NS tỉnh; VPĐKQSD đất huyện, TP, TX nộp 20% vào NS cấp huyện			80%	Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã nộp 20% vào NS tỉnh			Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hải Dương; Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố, thị xã